TRUNG TÂM LUYỆN THI TOÁN PRO | **PHIẾU BÀI TẬP VỀ NHÀ HÈ 2025 - 2026**

Đ/c: Số 5A ngõ 252/53 Tây Sơn, Đống Đa, HN | **Môn: ĐẠI SỐ LỚP 6**

Thứ ..... ngày .....

PHIẾU SỐ 10

ĐIỂM SỐ

Họ tên: .....

Nhận xét: .....

*(**Ước mơ** chỉ thành hiện thực khi bạn **nỗ lực hành động,***

*Hãy hành động **vì ước mơ của bạn** !)*

==========^^^==========

BÀI 10. SỐ NGUYÊN TỐ - HỢP SỐ - PHÂN TÍCH MỘT SỐ RA THỪA SỐ NGUYÊN TỐ

1. Số nguyên tố - hợp số

Số nguyên tố là số tự nhiên lớn hơn 1, chỉ có hai ước là 1 và chính nó.

Hợp số là số tự nhiên lớn hơn 1, có nhiều hơn hai ước.

Câu 1: Hoàn thành bảng sau

Số	Các ước	Số	Các ước
2		8	
4		11	
5		12	
6		20	

a) Trong các số đã cho, các số nguyên tố gồm : .....

b) Trong các số đã cho, hợp số gồm : .....

2. Chú ý

- Số 0 và số 1 không là số nguyên tố, cũng không là hợp số
- Số 2 là số nguyên tố nhỏ nhất, cũng là số nguyên tố chẵn duy nhất.

Câu 2: Cho các số: 13; 19; 25; 28

a) Số nào là số nguyên tố? vì sao?

b) Số nào là hợp số? vì sao?.

3. Ước nguyên tố.

Bảng các số nguyên tố nhỏ hơn 100

2	3	5	7	11
13	17	19	23	29
31	37	41	43	47
53	59	61	67	71
73	79	83	89	97

Câu 3: a) Tìm các ước của 18

b) Trong các ước đó, ước là là số nguyên tố?.

4. Phân tích một số ra thừa số nguyên tố

- Phân tích một số tự nhiên lớn hơn 1 ra thừa số nguyên tố là viết số đó dưới dạng một tích các thừa số nguyên tố.
- Mọi hợp số đều phân tích được ra thừa số nguyên tố.

Câu 4: Phân tích các số sau ra thừa số nguyên tố:

a) 12 b) 40 c) 72

Câu 5: Phân tích các số sau ra thừa số nguyên tố

a) 18 b) 45 c) 120

Câu 6: Bảo Ngọc có 50 bút chì màu và muốn chia đều số bút đó cho các em nhỏ. Hỏi Bảo Ngọc có bao nhiêu cách chia, trong mỗi cách chia mỗi em được bao nhiêu bút ? (Kể cả trường hợp cho 1 em hết bút chì màu).

BÀI TẬP VỀ NHÀ

PHẦN TRẮC NGHIỆM.

Câu 1: Hoàn thành phát biểu sau: "Số nguyên tố là số tự nhiên lớn hơn 1, chỉ có…. ……":

A. ước là 1. **B.** ước là chính nó.

C. duy nhất một ước. **D.** hai ước là 1 và chính nó.

Câu 2: Hợp số là

A. số tự nhiên lớn hơn 1, chỉ có hai ước là 1 và chính nó.

B. số tự nhiên có nhiều hơn 2 ước.

C. số tự nhiên có 4 ước.

D. số tự nhiên lớn hơn 1, có nhiều hơn 2 ước.

Câu 3: Số nào trong các số sau là số nguyên tố?

A. 3 **B.** 8 **C.** 12 **D.** 15.

Câu 4: Số nào dưới đây là hợp số?

A. 2. **B.** 7. **C.** 53. **D.** 28.

Câu 5: Tìm số tự nhiên x để được số $\overline{3x}$ là số nguyên tố.

A. 7. **B.** 4. **C.** 6. **D.** 9.

Câu 6: Phân tích một số ra thừa số nguyên tố là:

A. phân tích số đó thành tích của số nguyên tố với các hợp số.

B. phân tích số đó thành tích của các số tự nhiên.

C. Phân tích số đó thành tích của các thừa số nguyên tố.

D. Phân tích số đó thành tích của hai thừa số nguyên tố.

Câu 7: Phân tích số 75 ra thừa số nguyên tố là:

A. $75 = 3.25$ **B.** $75 = 15.5$ **C.** $75 = 3.5^2$ **D.** $75 = 75.1$

Câu 8: Một lớp có 30 học sinh. Cô giáo muốn chia lớp thành các nhóm để thực hiện các dự án học tập nhỏ. Biết rằng, các nhóm đều có số người bằng nhau, số người trong một nhóm là các số nguyên tố. Hỏi có bao nhiêu cách chia?

A. 1 **B.** 2 **C.** 3 **D.** 4.

Câu 9: Cho $a^{2.}$ b. 7 = 140, với a, b là các số nguyên tố. Vậy a có giá trị bằng bao nhiêu?

A. 1. **B.** 2. **C.** 3. **D.** 4.

Câu 10: Hãy viết tập hợp A tất cả các ước của 2^4 :

A. A = {1; 2}. **B.** A = {1; 2; 4}.

C. A = {1; 2; 4; 8}. **D.** A = {1; 2; 4; 8; 16}.

PHẦN TỰ LUẬN.

Câu 11: **(Điền đáp án).** Phân tích các số sau ra thừa số nguyên tố:

a) 32 = ... b) 78 = ... c)175 = ...

Câu 12: Quang Minh có 42 viên bi và muốn chia đều số viên bi vào các hộp nhỏ. Hỏi Quang Minh có bao nhiêu cách chia, trong mỗi cách chia mỗi hộp có bao nhiêu viên bi ? (Kể cả trường hợp cho hết bi vào 1 hộp).

Lời giải câu 12 .

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....